TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2026/HSST
Ngày: 02/02/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hạnh – Ông Bùi Văn Mến.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 13 – Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 02 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 13 – Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2025/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2026/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên**: Bùi Thị D,** sinh ngày 10/02/1972, tại xã H, tỉnh Phú Thọ.

Nơi cư trú: Xóm S, xã H, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn Nắm (đã chết) và bà Quách Thị M (đã chết); Chồng: Bùi Văn D; Con có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1992; Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình.

Tiền án, tiền sư: Không.

Nhân thân: Ngày 14/6/2015 bị Công an huyện K, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, theo quyết định xử phạt hành chính số 21/QĐ-XPHC, mức phạt 1.000.000 đồng, đã nộp phạt ngày 28/01/2016.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người chứng kiến: Anh Quách Công T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm B, xã H, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thị D có cửa hàng bán quần áo tại chợ Bãi Xe, thuộc Xóm B, xã H, tỉnh Phú Thọ. Lợi dụng vào kết quả giải thưởng của "Xổ số kiến thiết miền Bắc" được mở thưởng hàng ngày, nên chiều ngày 07/10/2025, Bùi Thị D đã bán số lô điểm, số đề cho khách chơi để thu lời.

Cách thức chơi và trả thưởng như sau: Khi người chơi có nhu cầu mua các số lô điểm, số đề thì sẽ lựa chọn các con số ngẫu nhiên, từ 01 đến 99 để mua. Số đề người chơi được mua với số tiền tùy ý, còn số lô Duyên bán giá 23.000 đồng/điểm lô. Nếu người mua có số đề trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt thì tiền trúng thưởng sẽ gấp 70 lần số tiền đã mua số đề, đối với số lô nếu người mua có 02 số trùng với 02 số cuối của tất cả các giải số xố thì sẽ được trả thưởng 80.000 đồng/1 điểm lô. Duyên sẽ trực tiếp trả thưởng cho người mua số lô, số đề còn nếu các con số của người mua không trùng với kết quả số xố thì người mua sẽ mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra để mua số lô, số đề.

Vào chiều ngày 07/10/2025, Bùi Thị D đã bán cho những người mua các số lô, số đề với tổng số tiền là 7.720.000đ (bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Khi mua bán số lô, số đề, người mua đều đến mua trực tiếp và trả tiền mặt cho Bùi Thị D. Trong quá trình mua bán, Bùi Thị D đã khuyến mại số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) cho một người khách mua nhiều nên thực tế số tiền Bùi Thị D đã thu của những người mua lô, đề vào chiều ngày 07/10/2025 là 7.580.000đ (bảy triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Vào hồi 17 giờ 35 phút, ngày 07/10/2025 (trước giờ mở thưởng), khi Bùi Thị D đang ghi tổng hợp các số lô, số đề đã bán cho người mua và số tiền tương ứng vào bảng thì Công an xã H, tỉnh Phú Thọ đến kiểm tra và phát hiện, lập biên bản làm việc. Nhận thấy việc bán số lô, số đề của mình cho người khác là vi phạm pháp luật, Bùi Thị D đã đến Công an xã H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 01 mảnh giấy bìa cứng màu trắng, hình chữ nhật, một mặt có ghi các số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025. Hiện được lưu trong hồ sơ vụ án.

- 01 tờ giấy A4, màu trắng, đã qua sử dụng, một mặt có ghi các số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025. Hiện được lưu trong hồ sơ vụ án.

- Số tiền 7.580.000 đồng (bảy triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng), Số tiền hiện được bảo quản tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn Realme C25, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi 13, màu xanh, đã qua sử dụng, là điện thoại do Bùi Thị D giao nộp khi đầu thú. Quá trình điều tra xác định được Bùi Thị D không sử

dụng 02 chiếc điện thoại này vào việc mua bán số lô, số đề, nên ngày 07/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật bị tạm giữ bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu Bùi Thị D.

Ngày 27/01/2026 Bùi Thị D đã tự nguyện nộp số tiền 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) tiền khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra theo biên lai thu tiền số 0000326 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKSKV13 ngày 18/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ truy tố Bùi Thị D về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ giữ nguyên quyết định truy tố. Về tội danh đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bùi Thị D phạm tội "Đánh bạc".

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị xử bị cáo Bùi Thị D mức án từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.720.000 đồng (bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền do Bùi Thị D phạm tội mà có và tự nguyện giao nộp.

- Tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án:

+ 01 mảnh giấy bìa cứng màu trắng, hình chữ nhật, một mặt có ghi các số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025.

+ 01 tờ giấy A4, màu trắng, đã qua sử dụng, một mặt có ghi các cặp số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn Realme C25, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi 13, màu xanh đã qua sử dụng, là điện thoại do Bùi Thị D giao nộp khi đầu thú. Quá trình điều tra xác định được Bùi Thị D không sử dụng 02 chiếc điện thoại này vào việc mua bán số lô, số đề nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ đã trả lại cho chủ sở hữu Bùi Thị D nên không đề cập xem xét giải quyết.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, đề nghị tuyên buộc bị cáo Bùi Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện Kiểm Sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì. Lời nói sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét gi ảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người chứng kiến anh Quách Công T đã được triệu tập nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy sự vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử, do đó Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Thị D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, do vậy có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng kết quả của "Xổ số kiến thiết miền Bắc" được mở thưởng hàng ngày, nên chiều ngày 07/10/2025 tại chợ Bãi Xe, xóm Tân Bình, xã H, tỉnh Phú Thọ Bùi Thị D đã có hành vi bán các số lô, số đề cho người chơi để thu lời bất chính. Tổng số tiền bị cáo Duyên đã bán số lô, số đề cho những người mua là 7.720.000 đồng (bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng), (trong đó bao gồm số tiền thực tế Bùi Thị D đã bán cho những người mua số lô, số đề vào chiều ngày 07/10/2025 là 7.580.000đ và số tiền Bùi Thị D đã khuyến mại cho một khách mua số đề nhiều là 140.000 đồng).

Đến 17 giờ 35 phút, ngày 07/10/2025 (trước giờ mở thưởng), khi Bùi Thị D đang ghi tổng hợp các số lô, số đề đã bán cho người mua và số tiền tương ứng vào bảng thì Công an xã H, tỉnh Phú Thọ đến kiểm tra và phát hiện, lập biên bản làm việc. Nhận thấy việc bán số lô, số đề của mình cho người khác là vi phạm pháp luật, Bùi Thị D đã đến Công an xã H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Như vậy hành vi của bị cáo Bùi Thị D đã phạm vào tội " Đánh bạc" quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Phú Thọ truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bùi Thị D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức mua bán số lô, số đề vi phạm pháp luật, song do bị cáo lợi dụng kết quả giải thưởng của "Xổ số kiến thiết miền Bắc" được mở thưởng hàng ngày, lợi dụng sự kém hiểu biết của người dân để kiếm lời trái pháp luật, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc nhưng bị cáo vẫn không lấy đó là bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an trên địa bàn là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Vì vậy cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về nhân thân: Bị cáo Duyên có nhân thân xấu ngày 14/6/2015 bị cáo đã bị Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc với mức phạt 1.000.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; bị cáo Duyên đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền do phạm tội mà có để khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo Bùi Thị D theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội nhưng vẫn đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm chung, cũng như đề nghị của Viện kiểm sát xử phạt bị cáo Bùi Thị D nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.720.000 đồng (bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo Duyên phạm tội mà có và bị cáo Duyên đã tự nguyện giao nộp.

- Tiếp tục lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án đối với:

+ 01 mảnh giấy bìa cứng màu trắng, hình chữ nhật, một mặt có ghi các số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025.

+ 01 tờ giấy A4, màu trắng, đã qua sử dụng, một mặt có ghi các cặp số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn Realme C25, màu xanh, đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Xiaomi 13, màu xanh, đã qua sử dụng quá trình điều tra xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Bùi Thị D là có căn cứ nên không đề cập giải quyết.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án.

Đối với những người mua số lô, số đề của Bùi Thị D ngày 07/10/2025 Bùi Thị D không nhớ tên, tuổi, khách qua đường, khách đi chợ nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thị D phạm tội " Đánh bạc".

Xử phạt: Bùi Thị D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, buộc thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Bùi Thị D cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Bùi Thị D có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 7.720.000 đồng (bảy triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) trong đó bao gồm:

+ Bùi Thị D đã nộp 7.580.000đ (bảy triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng) hiện đang được lưu giữ tại Thi Hành Án tỉnh Phú Thọ.

(Theo giấy nộp tiền ngày 26/12/2025 giữa người nộp tiền là ông Bùi Văn Bình và khách hàng nhận tiền là Thi Hành Án dân sự tỉnh Phú Thọ, tại ngân hàng Nông nghiệp và Phát Triển Nông Thôn chi nhánh Kim Bôi, tỉnh Phú Thọ; Lệnh thanh toán đến (kiêm chứng từ phục hồi) ngày 29/12/2025 KBNN khu vực VIII – phòng kế toán nhà nước, ngân hàng thương mại cổ phần ngoại thương Việt Nam, chi nhánh Phú Thọ).

+ Bùi Thị D đã nộp 140.000đ (một trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000326 ngày 27/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Tiếp tục lưu trữ kèm theo hồ sơ vụ án đối với:

+ 01 mảnh giấy bìa cứng màu trắng, hình chữ nhật, một mặt có ghi các số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025. Hiện đang lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

+ 01 tờ giấy A4, màu trắng, đã qua sử dụng, một mặt có ghi các cặp số lô, số đề Bùi Thị D đã bán cho người mua vào ngày 07/10/2025. Hiện đang lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Thị D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thanh Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ - Cơ sở 3, phường Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- CQĐT,CQTHAHS,CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS khu vực 13 - Phú Thọ;
- Bị cáo;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thanh Nga

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- CQĐT,CQTHAHS,CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 13 – Phú Thọ;
- CQĐT,CQTHAHS,CA tỉnh Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thanh Nga

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Cao Huy (tên gọi khác Ba Duy), sinh năm 1985, trú tại: Khu Thống Nhất, thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình là đối tượng không có việc làm ổn định. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân, Vũ Cao Huy đã nảy sinh ý định thực hiện hành vi cho vay tiền với lãi suất cao thông qua các mối quan hệ xã hội của bản thân đối với những người

trên địa bàn huyện Kim Bôi có nhu cầu. Khi có người vay tiền, Huy là người trực tiếp thỏa thuận với người vay về số tiền vay, mức lãi suất và thời hạn trả lãi (thường là 10 ngày trả lãi một lần). Huy sử dụng tài khoản ngân hàng mang tên mình tại Ngân hàng thương mại cổ phần Quân đội (MBbank), số tài khoản 0986669123 để nhận tiền lãi và chuyển tiền vào tài khoản cho người vay hoặc trực tiếp đưa tiền mặt theo nhu cầu của người vay. Đến thời hạn trả lãi, Huy sử dụng hai số điện thoại: 0986.669.123 và 0342.538.592 cùng hai tài khoản Facebook có tên "Vũ Cao Duy" và "Nhung Phương" để liên hệ với người vay, yêu cầu họ nộp tiền lãi vào tài khoản ngân hàng nêu trên hoặc trực tiếp đến nhà riêng để thu tiền. Trường hợp người vay chậm trả lãi, Huy thường nhắn tin với nội dung chửi bới, đe dọa, gây áp lực buộc người vay phải thanh toán. Trong khoảng thời gian từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/12/2024 có 02 người đã vay tiền của đối tượng Huy với mức lãi suất dao động từ 5.000 đồng đến 7.000 đồng/1triệu/1ngày.

Ngày 24/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi ban hành Công văn số: 21/CQCSĐT-ĐCSHS-KTMT gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Hòa Bình đề nghị phối hợp xác định mức lãi suất và số tiền thu lợi bất chính so với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự (trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay).

Ngày 27/01/2025, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Hòa Bình có Công văn phúc đáp số: 17/TTGSNH, xác định kết quả tính toán mức lãi suất và số tiền thu lợi bất chính từ các giao dịch cho vay của Vũ Cao Huy gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi với nội dung:

- Đối với 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền vay với lãi suất 5.000đ/1triệu/1ngày, lãi suất quy đổi (%/năm) sẽ là 182,5%/năm; lãi suất vượt so với lãi suất quy định của Bộ luật dân sự là 9,1 lần; số tiền lãi tối đa được hưởng là 548đ (năm trăm bốn tám đồng); số tiền vượt so với mức tối đa là 4.452đ (bốn nghìn bốn trăm năm hai đồng).

- Đối với 1.000.000đ (một triệu đồng) tiền vay với lãi suất 7.000đ/1triệu/1ngày, lãi suất quy đổi (%/năm) sẽ là 255,5%/năm; lãi suất vượt so với lãi suất quy định của Bộ luật dân sự là 12,8 lần; số tiền lãi tối đa được hưởng là 548đ (năm trăm bốn tám đồng); số tiền vượt so với mức tối đa là 6.452đ (sáu nghìn bốn trăm năm hai đồng).

Các giao dịch cho vay được xác định trong quá trình điều tra như sau:

1. Giao dịch giữa bị can Vũ Cao Huy và người vay Đỗ Quang Vĩnh An, sinh năm: 1988, trú tại thôn 168, xã Vĩnh Tiến, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

- Lần thứ nhất: Ngày 01/11/2023, bị can Huy cho anh An vay số tiền 10 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 02/9/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 19.600.000đ (Mười chín triệu, sáu trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 19.600.000đ : 70.000đ/ngày = 280 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 280 ngày = 1.534.247đ (Một triệu, năm trăm ba mươi bốn nghìn, hai trăm bốn bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 19.600.000đ - 1.534.247đ = 18.065.753đ (Mười tám triệu, không sáu mươi năm nghìn, bảy trăm năm ba đồng).

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 11/9/2024 đến ngày 12/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 3.500.000đ (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 3.500.000đ : 50.000đ/ngày = 70 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 70 ngày = 383.562đ (Ba trăm tám mươi ba nghìn, năm trăm sáu hai đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 3.500.000đ - 383.562đ = 3.116.438đ (Ba triệu, một trăm mười sáu nghìn, bốn trăm ba tám đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ hai: Ngày 06/11/2023, bị can Huy cho anh An vay số tiền 10 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 06/11/2023 đến ngày 15/7/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 18.200.000đ (Mười tám triệu, hai trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 18.200.000đ : 70.000đ/ngày = 260 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 260 ngày = 1.424.658đ (Một triệu, bốn trăm hai mươi bốn nghìn, sáu trăm năm tám

đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 18.200.000đ - 1.424.658đ = 16.775.342đ (Mười sáu triệu, bảy trăm bảy năm nghìn, ba trăm bốn hai đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ ba: Ngày 15/7/2024, anh An vay thêm số tiền 30 triệu đồng, bị can Huy cộng dồn với khoản vay thứ hai thành 40 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 2.800.000đ (Hai triệu tám trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 24/7/2024 đến ngày 06/9/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 14.000.000đ : 280.000đ/ngày = 50 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 40.000.000đ x 20%/365 x 50 ngày = 1.095.890đ (Một triệu, không trăm chín năm nghìn, tám trăm chín mươi đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 14.000.000đ - 1.095.890đ = 12.904.110đ (Mười hai triệu, chín trăm linh bốn nghìn, một trăm mười đồng).

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 14/9/2024 đến ngày 24/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 20.000.000đ : 200.000đ/ngày = 100 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 40.000.000đ x 20%/365 x 100 ngày = 2.191.781đ (Hai triệu, một trăm chín mốt nghìn, bảy trăm tám mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 20.000.000đ - 2.191.781đ = 17.808.219đ (Mười bảy triệu, tám trăm linh tám nghìn, hai trăm mười chín đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ tư: Ngày 07/11/2023, bị can Huy cho anh An vay số tiền 20 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 07/11/2023 đến ngày 17/5/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 25.200.000đ (Hai mươi năm triệu, hai trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 25.200.000đ : 140.000đ/ngày = 180 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng

nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 20.000.000đ x 20%/365 x 180 ngày = 1.972.603đ (Một triệu, chín trăm bảy hai nghìn, sáu trăm linh ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 25.200.000đ - 1.972.603đ = 23.227.397đ (Hai mươi ba triệu, hai trăm hai bảy nghìn, ba trăm chín bảy đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ năm: Ngày 17/5/2024, anh An vay thêm số tiền 20 triệu đồng, bị can Huy cộng dồn với khoản vay thứ tư thành 40 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 2.800.000đ (Hai triệu, tám trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 27/5/2024 đến ngày 09/9/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 30.800.000đ (Ba mươi triệu tám trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 30.800.000đ : 280.000đ/ngày = 110 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 40.000.000đ x 20%/365 x 110 ngày = 2.410.959đ (Hai triệu, bốn trăm mười nghìn, chín trăm năm chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 30.800.000đ - 2.410.959đ = 28.389.041đ (Hai mươi tám triệu, ba trăm tám chín nghìn, không trăm bốn mốt đồng).

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 18/9/2024 đến ngày 18/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 20.000.000đ : 200.000đ/ngày = 100 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 40.000.000đ x 20%/365 x 100 ngày = 2.191.781đ (Hai triệu, một trăm chín mốt nghìn, bảy trăm tám mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 20.000.000đ - 2.191.781đ = 17.808.219đ (Mười bảy triệu, tám trăm linh tám nghìn, hai trăm mười chín đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ sáu: Ngày 09/11/2023, bị can Huy cho anh An vay số tiền 20 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 1.400.000đ (Một triệu, bốn trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 09/11/2023 đến ngày

29/8/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 42.000.000đ (Bốn mươi hai triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 42.000.000đ : 140.000đ/ngày = 300 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 20.000.000đ x 20%/365 x 300 ngày = 3.287.671đ (Ba triệu, hai trăm tám bảy nghìn, sáu trăm bảy mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 42.000.000đ - 3.287.671đ = 38.712.329đ (Ba mươi tám triệu, bảy trăm mười hai nghìn, ba trăm hai chín đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 09/9/2024 đến ngày 23/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 11.000.000đ: 100.000đ/ngày = 110 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 20.000.000đ x 20%/365 x 110 ngày = 1.205.479đ (Một triệu, hai trăm linh năm nghìn, bốn trăm bảy chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 11.000.000đ - 1.205.479đ = 9.794.521đ (Chín triệu, bảy trăm chín bốn nghìn, năm trăm hai mốt đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ bảy: Ngày 10/11/2023, bị can Huy cho anh An vay số tiền 30 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 2.100.000đ (Hai triệu, một trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 10/11/2023 đến ngày 21/8/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 60.900.000đ (Sáu mươi triệu, chín trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 60.900.000đ : 210.000đ/ngày = 290 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 30.000.000đ x 20%/365 x 290 ngày = 4.767.123đ (Bốn triệu, bảy trăm sáu bảy nghìn, một trăm hai ba đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 60.900.000đ - 4.767.123đ = 56.132.877đ (Năm mươi sáu triệu, một trăm ba hai nghìn, tám trăm bảy bảy đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 1.500.000đ (Một triệu, năm trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi

suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 10/9/2024 đến ngày 11/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 15.000.000đ : 150.000đ/ngày = 100 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 30.000.000đ x 20%/365 x 100 ngày = 1.643.836đ (Một triệu, sáu trăm bốn ba nghìn, tám trăm ba sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 15.000.000đ - 1.643.836đ = 13.356.164đ (Mười ba triệu, ba trăm năm sáu nghìn, một trăm sáu tư đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ tám: Ngày 21/12/2023, bị can Huy cho anh An vay số tiền 10 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Ngày 31/12/2023, anh An đã trả cho bị can Huy số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) tiền lãi, tương đương với số ngày vay là: 700.000đ : 70.000đ/ngày = 10 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 10 ngày = 54.795đ (Năm mươi bốn nghìn, bảy trăm chín năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 700.000đ - 54.795đ = 645.205đ (Sáu trăm bốn năm nghìn, hai trăm linh năm đồng). Anh An đã tất toán khoản vay này.

- Lần thứ chín: Ngày 15/01/2024, bị can Huy cho anh An vay số tiền 10 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Ngày 25/01/2024, anh An đã trả cho bị can Huy số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) tiền lãi, tương đương với số ngày vay là: 700.000đ : 70.000đ/ngày = 10 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 10 ngày = 54.795đ (Năm mươi bốn nghìn, bảy trăm chín năm đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 700.000đ - 54.795đ = 645.205đ (Sáu trăm bốn năm nghìn, hai trăm linh năm đồng). Anh An đã tất toán khoản vay này.

- Lần thứ mười: Ngày 23/02/2024, bị can Huy cho anh An vay số tiền 10 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong

Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 04/3/2024 đến ngày 03/9/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 13.300.000đ (Mười ba triệu, ba trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 13.300.000đ : 70.000đ/ngày = 190 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 190 ngày = 1.041.096đ (Một triệu, không trăm bốn mốt nghìn, không trăm chín sáu đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 13.300.000đ - 1.041.096đ = 12.258.904đ (Mười hai triệu, hai trăm năm tám nghìn, chín trăm linh bốn đồng).

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 13/9/2024 đến ngày 23/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 5.500.000đ (Năm triệu, năm trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 5.500.000đ : 50.000đ/ngày = 110 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 110 ngày = 602.740đ (Sáu trăm linh hai nghìn, bảy trăm bốn mươi đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 5.500.000đ - 602.740đ = 4.897.260đ (Bốn triệu, tám trăm chín bảy nghìn, hai trăm sáu mươi đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ mười một: Ngày 12/8/2024, bị can Huy cho anh An vay số tiền 15 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 1.050.000đ (Một triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Từ ngày 12/8/2024 đến ngày 04/9/2024, anh An đã chuyển khoản cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 4.200.000đ (Bốn triệu, hai trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 4.200.000đ : 105.000đ/ngày = 40 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 15.000.000đ x 20%/365 x 40 ngày = 328.767đ (Ba trăm hai tám nghìn, bảy trăm sáu bảy đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 4.200.000đ - 328.767đ = 3.871.233đ (Ba triệu, tám trăm bảy mốt nghìn, hai trăm ba ba đồng).

Đến ngày 09/9/2024, anh An xin bị can Huy chốt tiền lãi để trả tiền gốc nhưng bị can Huy không đồng ý mà chỉ đồng ý hạ lãi suất xuống 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng), tương đương mức lãi

suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 12/9/2024 đến ngày 23/12/2024, anh An đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 8.250.000đ (Tám triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 8.250.000đ: 75.000đ/ngày = 110 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 15.000.000đ x 20%/365 x 110 ngày = 904.110đ (Chín trăm linh bốn nghìn, một trăm mười đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 8.250.000đ - 904.110đ = 7.345.890đ (Bảy triệu, ba trăm bốn năm nghìn, tám trăm chín mươi đồng). Anh An chưa trả tiền gốc.

Tổng số tiền bị can Vũ Cao Huy đã cho anh Đỗ Quang Vĩnh An vay trong 11 lần là 185.000.000đ (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng). Tổng số tiền lãi anh An đã chuyển trả tiền lãi cho bị can Vũ Cao Huy là 312.850.000đ (Ba trăm mười hai triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 27.095.890đ (Hai mươi bảy triệu, không trăm chín năm nghìn, tám trăm chín mươi đồng), số tiền Vũ Cao Huy thu lời bất chính với 11 khoản vay của anh An là 312.850.000đ - 27.095.890đ = 285.754.110đ (Hai trăm tám mươi năm triệu, bảy trăm năm mươi tư nghìn, một trăm mười một đồng).

Anh An đã trả số tiền gốc là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), hiện còn nợ lại Vũ Cao Huy là 165.000.000đ (Một trăm sáu mươi năm triệu đồng) tiền gốc.

2. Giao dịch giữa bị can Vũ Cao Huy và người vay Bùi Văn Bình, sinh năm 1984, trú tại: Xóm Muôn, xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

- Lần thứ nhất: Ngày 08/11/2023, bị can Huy cho anh Bình vay số tiền 10 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 08/11/2023 đến ngày 27/01/2024, anh Bình đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng), tương đương với số ngày vay là: 4.500.000đ : 50.000đ/ngày = 90 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 10.000.000đ x 20%/365 x 90 ngày = 493.151đ (Bốn trăm chín ba nghìn, một trăm năm mốt đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 4.500.000đ - 493.151đ = 4.006.849đ (Bốn triệu, không trăm linh sáu nghìn, tám trăm bốn chín đồng). Anh Bình chưa trả tiền gốc.

- Lần thứ hai: Ngày 29/01/2024, anh Bình vay thêm số tiền 10 triệu đồng, bị can Huy cộng dồn với khoản vay thứ nhất thành 20 triệu đồng và thỏa thuận lãi suất là 5.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày trả lãi một lần số tiền 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 182,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là: 182,5% : 20% = 9,1 lần. Từ ngày 29/01/2024 đến ngày 18/12/2024, anh Bình đã trả cho bị can Huy tổng số tiền lãi là 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng), tương đương với số ngày vay là: 23.000.000đ : 100.000đ/ngày = 230 ngày. Trong đó, số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 20.000.000đ x 20%/365 x 230 ngày = 2.520.548đ (Hai triệu, năm trăm hai mươi nghìn, năm trăm bốn tám đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 23.000.000đ - 2.520.548đ = 20.479.452đ (Hai mươi triệu, bốn trăm bảy chín nghìn, bốn trăm năm hai đồng). Anh Bình chưa trả tiền gốc.

Tổng số tiền bị can Vũ Cao Huy đã cho anh Bùi Văn Bình vay là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Tổng số tiền lãi anh Bình đã chuyển trả tiền lãi cho bị can Vũ Cao Huy là 27.500.000đ (Hai bảy triệu, năm trăm nghìn đồng), trong đó số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là 3.013.699đ (Ba triệu, không trăm mười ba nghìn, sáu trăm chín chín đồng), số tiền Vũ Cao Huy thu lời bất chính với 02 khoản vay của anh Bình là 27.500.000đ - 3.013.699đ = 24.486.301đ (Hai mươi bốn triệu, bốn trăm tám sáu nghìn, ba trăm linh một đồng).

Anh Bình vẫn nợ Vũ Cao Huy số tiền gốc là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Như vậy: Tổng số tiền bị can Vũ Cao Huy đã cho anh Đỗ Quang Vĩnh An và Bùi Văn Bình vay là: 205.000.000đ (Hai trăm linh năm triệu đồng). Tổng số tiền lãi bị can Huy đã thu được là 340.350.000đ (Ba trăm bốn mươi triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó tổng số tiền lãi bị can Vũ Cao Huy được hưởng theo quy định Nhà nước là: 30.109.589đ (Ba mươi triệu, một trăm linh chín nghìn, năm trăm tám chín đồng). Số tiền bị can Vũ Cao Huy thu lợi bất chính là: 340.350.000đ - 30.109.589đ = 310.240.411 (Ba trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm mười một đồng).

Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Z Fold2 5G, màu xám đen, có số Imei: 354156124786742, điện thoại đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, xét thấy không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị can Vũ Cao Huy 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 Pro Max, màu vàng hồng, có số IMEI 353926106303364, máy đã qua sử dụng

Quá trình điều tra, truy tố, Vũ Cao Huy đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can.

Căn cứ vào những tình tiết nêu trên,

KẾT LUẬN

Bị can Vũ Cao Huy là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ rằng hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm. Tuy nhiên, do động cơ hám lợi, bị can vẫn nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội. Với mục đích thu lợi bất chính từ việc cho vay tiền với lãi suất cao, từ ngày 01/11/2023 đến ngày 30/12/2024, Vũ Cao Huy đã thực hiện các giao dịch dân sự cho vay tiền với 02 cá nhân cư trú trên địa bàn huyện Kim Bôi, cụ thể như sau:

- Bị can Huy cho anh Đỗ Quang Vĩnh An vay tiền 11 (mười một) lần, với tổng số tiền là 185.000.000 đồng (Một trăm tám mươi lăm triệu đồng). Số tiền lãi thu lợi bất chính từ các lần cho vay này là 285.754.110 đồng (Hai trăm tám mươi năm triệu, bảy trăm năm mươi tư nghìn, một trăm mười một đồng). Trong đó, bị can Huy đã có 04 (bốn) lần cho vay thu thu lợi bất chính trên 30.000.000 đồng (lần vay thứ ba, thứ năm, thứ sáu và thứ bảy).

- Bị can Huy cho anh Bùi Văn Bình vay 02 (hai) lần, với số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Số tiền lãi thu lợi bất chính từ các lần cho vay này là 24.486.301đ (Hai mươi bốn triệu, bốn trăm tám sáu nghìn, ba trăm linh một đồng).

Như vậy, tổng số tiền bị can Vũ Cao Huy cho vay là 205.000.000 đồng (Hai trăm linh năm triệu đồng). Mức lãi suất do bị can áp dụng dao động từ 5.000 đồng đến 7.000 đồng/1 triệu đồng/ngày, tương đương với lãi suất từ 182,5% đến 255,5% một năm, vượt quá từ 9,1 đến 12,8 lần mức lãi suất cao nhất được quy định tại Bộ luật Dân sự. Tổng số tiền lãi mà bị can Vũ Cao Huy đã thu được từ 02 người vay trên là 340.350.000đ (Ba trăm bốn mươi triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng), trong đó số tiền lãi tính theo mức lãi suất hợp pháp (20%/01 năm) là 30.109.589đ (Ba mươi triệu, một trăm linh chín nghìn, năm trăm tám chín đồng), còn lại số tiền lãi thu lợi bất chính là 310.240.411đ (Ba trăm mười triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, bốn trăm mười một đồng).

Hành vi của bị can Vũ Cao Huy đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo quy định tại khoản 2, Điều 201 Bộ luật Hình sự.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

LÝ LỊCH BỊ CAN:

Họ tên: **Vũ Cao Huy**. Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Ba Duy.

Sinh ngày: 26/03/1985 tại: Thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không

Trình độ học vấn: 12/12.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số thẻ Căn cước công dân: 017085004421 cấp ngày 31/12/2021. Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Hộ khẩu thường trú: Khu Thống Nhất, Thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Nơi ở hiện tại: Khu Lục Cả, Thị trấn Bo, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Con ông: Vũ Quang Hinh

Con bà: Cao Thị Thanh

Vợ: Bùi Thị Phương Loan, sinh năm: 1992

Con: Vũ Thu Phương, sinh năm 2014

Con: Vũ Hồng Nhung, sinh năm 2016

Bị can là con thứ hai trong gia đình có ba anh em.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 18/02/2014, có hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính theo Quyết định số 08 ngày 18/02/2014, phạt tiền 3.000.000 đồng. Đã chấp hành xong.

- Ngày 26/04/2016, Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo (thời gian thử thách 24 tháng) về tội Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản theo Bản án số 25/2016/HSST, thử thách 24 tháng. Đã chấp hành xong.

Bị can bị bắt tạm giữ t ừ ngày 26/12/2024 đến ngày 29/12/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

Hành vi như nêu trên của Vũ Cao Huy đã phạm vào tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự.

Điều 201 Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

2. Phạm tội thu lợi bất chính từ 100.000.000 đồng trở lên, thì bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị can Vũ Cao Huy được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị can Vũ Cao Huy bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Đối với những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

+ Quá trình điều tra xác định: Ngày 14/12/2023, bị can Vũ Cao Huy còn cho anh Đỗ Quang Vĩnh An vay số tiền 05 triệu đồng, thỏa thuận lãi suất là 7.000đ/1triệu/1ngày, 10 ngày anh An phải trả tiền lãi một lần số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng), tương đương mức lãi suất là 255,5%/1 năm. Mức lãi suất cho vay nêu trên vượt quá mức lãi suất cao nhất được quy định trong Bộ luật dân sự là 255,5% : 20% = 12,8 lần. Đến ngày 19/12/2023, anh An đã trả cho bị can Huy 175.000đ (Một trăm bảy năm nghìn đồng) tiền lãi, tương đương với số ngày vay là: 175.000đ : 35.000đ/ngày = 05 ngày và đã trả xong tiền gốc. Số tiền lãi hợp pháp mà Vũ Cao Huy được hưởng nếu tính theo mức lãi suất cao nhất quy định tại Điều 468 - Bộ luật dân sự năm 2015 là: 5.000.000đ x 20%/365 x 5 ngày = 13.699đ (Mười ba nghìn, sáu trăm chín chín đồng), số tiền thu lợi bất chính là: 175.000đ - 13.699đ = 161.301đ (Một trăm sáu mốt nghìn, ba trăm linh một đồng).

Tính từ thời điểm anh Đỗ Quang Vĩnh An tất toán khoản vay này đến thời điểm bị can Vũ Cao Huy bị Cơ quan Công an phát hiện về hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự (ngày 25/12/2024) thì số tiền lãi bị can Huy thu lợi bất chính dưới

30.000.000 đồng và đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính, do đó xác định lần cho vay này của bị can Vũ Cao Huy không đủ yếu tố cấu thành tội phạm.

+ Căn cứ vào lời khai của những người có liên quan, xác định: Những người này trước đây đều có vay tiền của bị can Vũ Cao Huy nhưng bị can Huy chỉ tính theo lãi suất theo quy định của pháp luật đối với tất cả những người vay này. Số tiền mà những người này chuyển cho Vũ Cao Huy đều là để trả dần tiền gốc, nội dung chuyển khoản như vậy thì những người này đều không nhớ. Hiện tại, những người này đều đã trả đủ tiền gốc cho Vũ Cao Huy. Quá trình làm việc, những người vay này không có yêu cầu, đề nghị gì. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

+ Đối với tài khoản Ngân hàng Mbbank mang tên LO THI CHI: Anh Đỗ Quang Vĩnh An sử dụng số tài khoản 100879733907 – Ngân hàng Vieinbank mang tên DO QUANG VINH AN và tài khoản số 6888828091998 – Ngân hàng MBbank mang tên LO THI CHI để chuyển khoản trả tiền lãi cho bị can Vũ Cao Huy. Anh An giải trình: Số tài khoản 6888828091998 – Ngân hàng MBbank mang tên LO THI CHI là của chị Lô Thị Chí, sinh ngày 27/02/2003, trú tại: Bản Căm Muộn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, số CCCD: 040303021407 là vợ của anh An. Anh An sử dụng tài khoản của vợ để chuyển khoản trả tiền lãi cho Huy. Chị Chí không biết việc anh An chuyển khoản trả tiền lãi cho Huy. Hiện nay, anh An và chị Chí đã ly hôn.

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kim Bôi, ngày 27 tháng 03 năm 2024

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Hòa – Ông Ngô Trung Tính

Căn cứ vào điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Vào hồi giờ phút ngày 27 tháng 03 năm 2024, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Nguyễn Minh Tuấn phạm tội " Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự".

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thảo luận và biểu quyết những vấn đề sau:

1. Về điều luật: Áp dụng khoản 1 Điều 201; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Tuấn phạm tội " Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự"

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

3. Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh Tuấn 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

4. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 01/2021/NQ – HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

4.1 Truy thu của bị cáo Nguyễn Minh Tuấn số tiền gốc là 34.550.000 đồng (ba mươi tư triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

4.2 Truy thu số tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất của Bộ luật dân sự năm 2015 mà bị cáo Nguyễn Minh Tuấn đã thu được của người vay là 5.312.167 (năm triệu ba trăm mười hai nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng) để sung công quỹ nhà nước.

4.3 Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã vay số tiền gốc nhưng chưa thanh toán cho Nguyễn Minh Tuấn phải nộp để sung công quỹ nhà nước, cụ thể:

- Anh Bùi Văn Cường phải nộp 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng).
- Anh Bùi Văn Đông và chị Bùi Thị Thị phải nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).
- Chị Bùi Thị Yều phải nộp 8.000.000 đồng (tám triệu đồng).
- Anh Võ Hồng Diễn phải nộp 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng).
- Anh Bùi Văn Đặng phải nộp 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).
- Anh Quách Văn Lừng phải nộp 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)
- Anh Bùi Văn Tâm và chị Bùi Thị Yêu phải nộp 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

4.4 Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tuấn phải trả lại những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan số tiền thu lời bất chính, cụ thể:

- Trả anh Bùi Văn Quyên 19.589.041 đồng (mười chín triệu năm trăm tám mươi chín nghìn không trăm bốn mươi mốt đồng).

- Trả anh Bùi Văn Đông và chị Bùi Thị Thị 13.420.711 đồng (mười ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn bảy trăm mười một đồng).

- Trả anh Quách Văn Lừng 445.205 đồng (bốn trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm linh năm đồng).

- Trả chị Bùi Thị Yều 1.780.822 đồng (một triệu bảy trăm tám mươi nghìn tám trăm hai mươi hai đồng).

- Trả anh Võ Hồng Diễn 534.247 đồng (năm trăm ba mươi tư nghìn hai trăm bốn mươi bảy đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thị hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

5. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone XS Max, mặt lưng màu vàng, đã qua sử dụng. Được đựng trong 01 phong bì niêm phong một mặt ghi điện thoại di động của Nguyễn Minh Tuấn đã qua kiểm tra, tại mép dán có dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

(Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bôi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi ngày 31/01/2024).

- Tịch thu và lưu giữ theo hồ sơ vụ án gồm: 01 giấy vay tiền viết tay ghi ngày 21/6/2019, người vay Bùi Văn Đông và Bùi Thị Thị, người cho vay Nguyễn Minh Tuấn; 01 phong bì màu trắng đã qua sử dụng, đã bị xé mép dán, kích thước (18x8,7)cm, mặt sau có ghi dòng chữ kèm số "Thanh Tuấn L", "5,000 (24/9/ 03/9) 23"; 01 đĩa DVD ghi lại 02 đoạn video trích xuất từ điện thoại di động của Nguyễn Minh Tuấn có nội dung liên quan đến việc cho vay tiền.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

6. Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tuấn phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên HĐXX nhất trí

Biên bản lập xong vào hồi giờ phút cùng ngày, đã được đọc lại cho các thành viên HĐXX cùng nghe và nhất trí ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CQĐT, CQTHAHS CA H. Kim Bôi;
- THADS huyện Kim Bôi;
- Bị cáo,bị hại;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thị Thanh Nga